

Số: 07/2018/QĐST-VDS
Ngày 27/9/2018

Đông Triều, ngày 27 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v “Yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích”

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Nguyễn Văn Giới**.
- Thư ký phiên họp: Bà **Ngô Thị Duyên** – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên họp: Ông **Phạm Công Hoàng** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 47/2018/TLST-VDS ngày 30 tháng 8 năm 2018 về việc: **“Yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích”** theo Quyết định mở phiên họp số 07/2018/QĐST-VDS ngày 17 tháng 9 năm 2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị **Triệu Thị T**, sinh năm: 1990.
Địa chỉ: Đội 6, thôn 4, xã T, thị xã Đ, tỉnh Q.
Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu và tại phiên họp chị Triệu Thị T trình bày: Chị và anh Trần Văn T tự nguyện kết hôn vào ngày 07/11/2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, thị xã Đ, tỉnh Q. Sau khi kết hôn, anh chị đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại thôn P, xã B, thị xã Đ, tỉnh Q. Vợ chồng chung sống đến năm 2013, chị bỏ nhà đi làm ăn xa, không liên lạc với gia đình và không cho gia đình được biết chị làm gì, ở đâu. Anh chị có một con chung là Trần Thị Thu H, sinh ngày 16/8/2011 và không có tài sản chung, không có nợ chung. Khi trở về địa phương, chị T được biết anh T đã làm thủ tục yêu cầu tuyên bố chị mất tích theo quyết định số 02/2018/QĐDS-ST ngày 07/3/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều và giải quyết ly hôn với người mất tích theo bản án số 46/2018/HNGĐ-ST ngày 30/7/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều. Hiện nay, chị T đã trở về địa phương sinh sống và chuyển hộ khẩu thường trú về đội 6, thôn 4, xã T, thị xã Đ, tỉnh Q, vì vậy, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của mình, chị T đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh hủy bỏ quyết định số 02/2018/QĐDS-ST ngày 07/3/2018 về việc tuyên bố chị Triệu Thị T mất tích. Đối với bản án số 46/2018/HNGĐ-ST ngày 30/7/2018

của Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, chị T đồng ý với quyết định của bản án, đồng ý ly hôn với anh T và để anh Tùng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Thị Thu H, sinh ngày 16/8/2011.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh phát biểu ý kiến: Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký phiên họp và người tham gia tố tụng: Kể từ khi thụ lý việc dân sự và tại phiên họp: Thẩm phán, Thư ký phiên họp và người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định tại Điều 367 đến Điều 369 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết việc dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 70 Bộ luật dân sự, Khoản 1 Điều 390 Bộ luật tố tụng dân sự đề nghị Thẩm phán giải quyết chấp nhận yêu cầu của chị Triệu Thị T, hủy bỏ quyết định số 02/2018/QĐDS-ST ngày 07/3/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh về việc tuyên bố chị Triệu Thị T mất tích.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh nhận định: Chị Triệu Thị T và anh Trần Văn T là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B vào ngày 07/11/2011. Quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn. Năm 2013 chị T đi làm ăn xa, không liên lạc với anh Tùng và gia đình. Anh Trần Văn T đã làm thủ tục yêu cầu tuyên bố chị T mất tích theo quyết định số 02/2018/QĐDS-ST ngày 07/3/2018 và giải quyết ly hôn với chị theo bản án số 46/2018/HNGĐ-ST ngày 30/7/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều. Tại bản án số 46/2018/HNGĐ-ST ngày 30/7/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tuyên xử anh Trần Văn T được ly hôn với chị Triệu Thị T. Về con chung: Giao cho anh Trần Văn T trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục con chung Trần Thị Thu H, sinh ngày 16/8/2011 đến khi đủ tuổi thành niên (18 tuổi). Chị Triệu Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Về tài sản chung và nợ chung: anh chị không có tài sản chung và không có nợ chung nên không xét.

Bà Dương Thị T là mẹ đẻ của chị Triệu Thị T, anh Trần Văn T, Phó trưởng thôn P, xã B và Công an xã T đều xác nhận: Chị Triệu Thị T bỏ nhà đi từ năm 2013 đến nay đã trở về địa phương.

Từ những căn cứ trên, thấy rằng chị Triệu Thị T đã bỏ nhà đi từ năm 2013 đến nay đã trở về địa phương. Vì vậy, có cơ sở để chấp nhận yêu cầu của chị T và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh hủy bỏ quyết định tuyên bố chị Triệu Thị T mất tích.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 70 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 149, các Điều 367, 369, 370 và Điều 390 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu hủy bỏ tuyên bố một người mất tích của chị Triệu Thị T.

2. Hậu quả của việc hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích: Bản án số 46/2018/HNGĐ-ST về việc “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con giữa anh Tùng và chị T” ngày 30/7/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều vẫn có hiệu lực pháp luật thi hành.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Triệu Thị T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0003509 ngày 29/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều. Chị Triệu Thị T đã nộp đủ tiền lệ phí.

4. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Các đương sự;
- Ủy ban nhân dân xã B;
- Ủy ban nhân dân xã T;
- Lưu.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp

(đã ký)

Nguyễn Văn Giới